

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2021

NGÀNH: GIÁO DỤC MẦM NON

(Kèm theo quyết định số: 08/QĐ-HĐTS ngày 16/9/2021)



STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trung tuyển
1	48003895	LÊ NGUYỄN TUỜNG AN	13/03/2002	Nữ	276000110	2NT		Đồng Nai	TO	6,2	NK1	8,75	NK2	7	23,03	0,5	23,53
2	48009077	BÙI MỸ LAN ANH	15/10/2003	Nữ	276009637	2		Đồng Nai	TO	6,8	NK1	8,5	NK2	7,5	23,48	0,25	23,73
3	48002219	LÊ NGUYỄN LAN ANH	08/11/2003	Nữ	272937859	2		Đồng Nai	VA	6,75	NK1	8,75	NK2	7	23,44	0,25	23,69
4	48019046	PHẠM THỊ MAI ANH	15/11/2003	Nữ	276042762	1		Đồng Nai	VA	7,75	NK1	8,25	NK2	8	24,19	0,75	24,94
5	48008398	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	13/12/2003	Nữ	272971863	2		Đồng Nai	VA	8	NK1	8,25	NK2	6,75	23,44	0,25	23,69
6	48019314	TRẦN THỊ THU HÀ	06/10/2003	Nữ	272948789	1		Đồng Nai	VA	6,25	NK1	7,5	NK2	7,75	21,75	0,75	22,5
7	48011066	NGUYỄN THỊ NGỌC HÒA	09/09/2003	Nữ	272948351	2NT		Đồng Nai	TO	6,2	NK1	8	NK2	7	21,9	0,5	22,4
8	48009267	ĐẶNG PHƯƠNG HỒNG	21/09/2003	Nữ	272945091	2		Đồng Nai	TO	7,2	NK1	7,5	NK2	5,75	20,96	0,25	21,21
9	48027270	ĐÀM THỊ HƯƠNG	06/03/2003	Nữ	272907475	1	01	Đồng Nai	TO	8	NK1	8,25	NK2	7,5	24	2,75	26,75
10	48001722	VÕ THỊ THÙY HƯƠNG	29/11/2003	Nữ	272943232	2		Đồng Nai	VA	6,25	NK1	7,75	NK2	6,75	21,38	0,25	21,63
11	48005521	TRẦN MỸ KHUYỀN	31/03/2003	Nữ	272915012	2		Đồng Nai	VA	6,75	NK1	8,5	NK2	8	23,81	0,25	24,06
12	48010586	NGUYỄN THỊ MỸ LIÊN	12/12/2003	Nữ	272971105	2		Đồng Nai	TO	7,4	NK1	7,5	NK2	7,5	22,43	0,25	22,68
13	48023266	HUỶNH THỊ YẾN LINH	29/03/2003	Nữ	272998722	1		Đồng Nai	TO	6,2	NK1	8,5	NK2	7,25	22,84	0,75	23,59
14	48022391	LÊ HỮU THÙY LINH	26/04/2003	Nữ	276030008	1		Đồng Nai	TO	6,2	NK1	8,25	NK2	8,5	23,4	0,75	24,15
15	48023270	NGUYỄN NGỌC THÙY LINH	02/01/2003	Nữ	272986375	1		Đồng Nai	VA	6,5	NK1	8,5	NK2	7,75	23,44	0,75	24,19
16	48001271	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	20/08/2003	Nữ	272990924	2		Đồng Nai	TO	7,6	NK1	8,75	NK2	7,75	24,64	0,25	24,89
17	48027303	NGUYỄN THỊ TIẾN LỰC	10/10/2003	Nữ	276034945	2		Đồng Nai	VA	6,25	NK1	8,25	NK2	7,5	22,69	0,25	22,94
18	48007976	CHU THỊ HÀ MAI	12/11/2003	Nữ	272937900	2		Đồng Nai	VA	6,5	NK1	8,5	NK2	6	22,13	0,25	22,38
19	48028924	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	19/11/2003	Nữ	276099576	1		Đồng Nai	TO	6,2	NK1	7,75	NK2	7,5	21,9	0,75	22,65
20	48010681	BÙI THANH NHÀN	17/02/2003	Nữ	272920882	2		Đồng Nai	VA	6,5	NK1	8,25	NK2	7,75	23,06	0,25	23,31
21	48022890	NGUYỄN NGỌC TUYẾT NHI	15/08/2003	Nữ	272904930	1		Đồng Nai	VA	7,25	NK1	7,75	NK2	8,5	23,44	0,75	24,19
22	48008051	PHẠM THỊ THẢO NHI	09/08/2003	Nữ	272944126	2		Đồng Nai	VA	6,75	NK1	8	NK2	7,75	22,88	0,25	23,13
23	48025137	KA QUỲNH NHƯ	22/11/2003	Nữ	276131328	1	01	Đồng Nai	VA	6,5	NK1	7,25	NK2	6,75	20,81	2,75	23,56

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV UT	ĐT UT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có UT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
24	48001928	LÝ TRẦN TỐ NHƯ	18/01/2002	Nữ	272845373	2		Đồng Nai	VA	7	NK1	8	NK2	5,75	21,56	0,25	21,81
25	48015182	TRƯƠNG YÊN NHƯ	27/07/2003	Nữ	272949395	2NT		Đồng Nai	TO	6,4	NK1	7,5	NK2	8	22,05	0,5	22,55
26	48006425	VŨ NGỌC QUỲNH NHƯ	01/07/2003	Nữ	272927552	2		Đồng Nai	TO	7	NK1	7,75	NK2	7	22,13	0,25	22,38
27	48001938	TRẦN THỊ KIM OANH	25/12/2002	Nữ	276031781	2		Đồng Nai	VA	6,75	NK1	9	NK2	8,75	25,13	0,25	25,38
28	48011952	NGUYỄN NGỌC TIÊU PHỤNG	27/03/2003	Nữ	272955154	1		Đồng Nai	TO	6,4	NK1	8,5	NK2	8,25	23,74	0,75	24,49
29	48022516	TRẦN MAI PHƯƠNG	29/08/2003	Nữ	272942399	1		Đồng Nai	VA	7	NK1	9	NK2	6,5	23,63	0,75	24,38
30	48020435	PHẠM HOÀNG THỦY TIÊN	23/10/2003	Nữ	272974150	1		Đồng Nai	TO	6,4	NK1	8,5	NK2	7,25	22,99	0,75	23,74
31	48004145	LÊ TRẦN NGỌC THANH TUYỀN	27/08/2003	Nữ	41480072098	2		Đồng Nai	VA	6,5	NK1	7,75	NK2	7	21,75	0,25	22
32	48024159	SÂM THỊ TƯƠI	12/08/2003	Nữ	272986902	1	01	Đồng Nai	TO	7,6	NK1	7,75	NK2	6	21,83	2,75	24,58
33	48021139	HOÀNG THỊ HOÀI THANH	19/05/2003	Nữ	272954413	2NT		Đồng Nai	VA	6,75	NK1	8	NK2	7	22,31	0,5	22,81
34	48022082	ĐINH THỊ THANH THẢO	01/05/2003	Nữ	41480070635	2NT		Đồng Nai	VA	6,25	NK1	8	NK2	5,75	21	0,5	21,5
35	48022941	LÊ THỊ NGỌC THẢO	02/01/2003	Nữ	276045380	1		Đồng Nai	VA	6,5	NK1	9	NK2	8,5	24,75	0,75	25,5
36	48027393	THỊ THANH THẢO	09/03/2003	Nữ	272905813	2	06	Đồng Nai	VA	7	NK1	8,25	NK2	8,25	23,81	1,25	25,06
37	48014616	PHAN THỊ HỒNG THẨM	15/09/2003	Nữ	276016278	2NT		Đồng Nai	VA	6,25	NK1	9	NK2	8	24,19	0,5	24,69
38	48018235	TRẦN THỊ NGỌC THUỶ	30/03/2003	Nữ	272963037	1		Đồng Nai	VA	6,25	NK1	9	NK2	7,75	24	0,75	24,75
39	48025251	LÊ THỊ THU THƯ	21/03/2003	Nữ	276001353	1		Đồng Nai	TO	7,4	NK1	8,75	NK2	7,75	24,49	0,75	25,24
40	48020393	NGUYỄN ANH THƯ	30/11/2003	Nữ	276042751	1		Đồng Nai	TO	7,6	NK1	8,5	NK2	7,5	24,08	0,75	24,83
41	48028634	PHAN NGỌC ANH THƯ	29/11/2003	Nữ	272996095	1		Đồng Nai	TO	8	NK1	8,25	NK2	7,5	24	0,75	24,75
42	48003272	LÊ THỊ THỦY TRANG	02/10/2003	Nữ	276039899	2		Đồng Nai	TO	8	NK1	8	NK2	5,75	22,31	0,25	22,56
43	48028698	HOÀNG THỊ THANH VÂN	01/07/2003	Nữ	272956028	1		Đồng Nai	TO	7,2	NK1	8,25	NK2	8	23,78	0,75	24,53
44	48014046	NGUYỄN THỦY THU XUÂN	07/03/2003	Nữ	272924586	1		Đồng Nai	TO	6,8	NK1	8	NK2	7,75	22,91	0,75	23,66

Tổng cộng: 44

